TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2023/QĐST–HNGĐ	*Lục Yên, ngày 14 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 190/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023, giữa:

Chị **Lương Thị S**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Cóc K, xã Việt T, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai

Chị **Phùng Văn C**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Làng C, xã An Lạc, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

Ngân hàng Chính sách xã hội – Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Lục Yên

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Nông Ngọc H** – Phó Giám đốc (*Theo Quyết định về việc ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án số 1401/QĐ-NHCS ngày 16-4-2019 của Ngân hành Chính sách xã hội*)

Địa chỉ: Tổ 03, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào Điều 147, 212 và 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a, d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lương Thị S và anh Phùng Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Lương Thị S và anh Phùng Văn C thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* chị Lương Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Phùng Xuân L, sinh ngày 06-8-2010 và Phùng Thị Thảo V, sinh ngày 31-5-2014 cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Phùng Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Các đương sự tự thỏa thuận phân chia nợ chung của vợ chồng và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong nội dung Quyết định trước khi Tòa án tiến hành hòa giải, cụ thể như sau:

Anh Phùng Văn C có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ Ngân hàng Chính sách xã hội – Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Lục Yên tổng số tiền: 80.000.000 đồng (*tám mươi triệu đồng*) và lãi suất phát sinh theo nội dung Sổ vay vốn của Ngân hàng có mã khách hàng: 7062565845, mang tên: Phùng Văn C.

Chị Lương Thị S có nghĩa vụ thanh toán cho anh Phùng Văn C số tiền: 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*).

- *Về án phí:* chị Lương Thị S nhận chịu số tiền 150.000^{đ} (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^{đ} (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2022/0001026 ngày 03-7-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Yên - tỉnh Yên Bái. Chị S được hoàn lại 150.000^{đ} (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu về chia nợ chung. Hoàn trả lại cho anh Phùng Văn C số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 500.000^{đ} (*năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2022/0001040 ngày 18-7-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Yên - tỉnh Yên Bái.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- THADS H. Lục Yên;
- UBND xã An Lạc;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Trần Đăng Ninh